TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2024/QĐCNHGT-KDTM

Quận Ng, ngày 10 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NG, THÀNH PHỐ H

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Th và Công ty Cổ phần tập đoàn E.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa đề ngày 07 tháng 11 năm 2023 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Th.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 3 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hoà giải sau đây:

- Người khởi kiện: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Th; địa chỉ trụ sở: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh V.

Người đại diện theo uỷ quyền của người khởi kiện: Ông Phạm Tuấn A, Phó Giám đốc Trung tâm thu hồi nợ khách hàng doanh nghiệp và xử lý nợ pháp lý (Văn bản uỷ quyền số 58/2023/UQN-CTQT ngày 12/7/2023 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh V).

Người được uỷ quyền lại: Ông Hà Quang H và ông Nguyễn Lê Qu(theo Văn bản uỷ quyền số 03/2023/UQ-LCC-KHDN MB01 ngày 07/11/2023 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh V).

- Người bị kiện: Công ty Cổ phần tập đoàn E; địa chỉ trụ sở: Phòng 533 toà nhà Th 1, số 3 Lê Thánh T, phường M, Quận Ng, thành phố H.

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện: Bà Bùi Thị Mai H, địa chỉ: Tổ dân phố Th 1, phường Đ, quận H, thành phố H, là người đại diện theo uỷ quyền (Theo Giấy uỷ quyền ngày 25/3/2024 của Công ty Cổ phần tập đoàn E).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Bùi Tuấn Tr, và bà Bùi Thị Mai H; cùng địa chỉ: Tổ dân phố Th 1, phường Đ, quận H, thành phố H.

- Các tài liệu theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hoà giải viên chuyển sang Toà án và các tài liệu do Toà án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 3 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 3 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về số tiền nợ: Tính đến ngày 25/3/2024, Công ty Cổ phần tập đoàn E còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh V số tiền là 5.490.846.639 (Năm tỷ, bốn trăm chín mươi triệu, tám trăm bốn mươi sáu nghìn, sáu trăm ba mươi chín đồng) trong đó: tiền nợ gốc: 4.669.748.993 đồng (bốn tỷ, sáu trăm sáu mươi chín triệu, bảy trăm bốn mươi tám nghìn, chín trăm chín mươi ba đồng); tiền nợ lãi quá hạn là 818.087.957 đồng (tám trăm mười tám triệu, không trăm tám mươi bảy nghìn, chín trăm năm mươi bảy đồng), tiền phạt chậm trả lãi 3.009.690 đồng (ba triệu, không trăm lẻ chín nghìn, sáu trăm chín mươi đồng) là theo các Hợp đồng tín dụng sau: Hợp đồng cho vay hạn mức số 220921-2865738-01-SME ngày 23/9/2021; Hợp đồng cho vay số 190122-2865738-01-SME ngày 20/01/2022; Hợp đồng cho vay hạn mức số 180223-2865738-01-SME ngày 20/02/2023; Hợp đồng cho vay số 260623-2865738-01-SME ngày 04/8/2023.

- Về lộ trình trả nợ: Đến ngày 25/4/2024, Công ty Cổ phần tập đoàn E sẽ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Th số tiền 5.490.846.639 (Năm tỷ, bốn trăm chín mươi triệu, tám trăm bốn mươi sáu nghìn, sáu trăm ba mươi chín đồng).

Kể từ ngày 26/3/2024 cho đến khi thi hành án xong, Công ty Cổ phần tập đoàn E còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận các Hợp đồng tín dụng nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp Công ty Cổ phần tập đoàn E không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Th theo đúng cam kết trên,

ông Bùi Tuấn Tr và bà Bùi Thị Mai H phải có trách nhiệm trả nợ thay cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Th theo các Hợp đồng bảo lãnh số 01/HĐBL ngày 04/8/2023 và Hợp đồng bảo lãnh số 02/HĐBL ngày 20/02/2023 của ông Bùi Tuấn Tr và bà Bùi Thị Mai H đã ký kết với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Th.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Về quyền yêu cầu thi hành án dân sự: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các bên tham gia hoà giải;
- VKSND Quận Ng;
- Chi cục THADS Quận Ng;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Phạm Trung Dũng